

Hố Nai, ngày 02 tháng 02 năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN VÀO VÒNG 02
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN, PHƯỜNG HỐ NAI
NĂM HỌC 2025 -2026

(Kèm theo thông báo số 01/TB-HĐTDVC ngày 02/02/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức trường THCS Võ Trường Toản, phường Hố Nai, năm học 2025 - 2026)

STT	ST T HỒ SỐ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quốc quán	Hộ khẩu		Thành phần bản thân hiện nay	Trình độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức đanh nghề nghiệp Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trình độ	Chức vị ngành	Loại hình đạo tạo			Tiếng g Anh	Ngoại ngữ khác				
1	2	3	4	5	6	7	6	7	8	9	8	11	12	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
1			LÊ THỊ THANH	HÀNG		02/07/2003	Kinh	Không	Ninh Bình	77/85 tổ 15A1, Khu phố 30, Phường Tam Hiệp	77/85 tổ 15A1, Khu phố 30, Phường Tam Hiệp		12/12	Cử nhân	Quản lý công	Chính quy	07/05/2025	Trường Đại học Kinh tế - Luật	B1 (VSTEP)		MOS		Nhân viên Văn thư	Văn thư viên trung cấp
2			ĐÀO NGUYỄN THÙY	TRANG		23/11/1999	Kinh	Không	Đồng Nai	114/8, Khu phố 3, Phường Hố Nai	114/8, Khu phố 3, Phường Hố Nai		12/12	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	15/09/2021	Trường Đại học Đồng Nai	Tiếng Trung (HSK4)		Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
3			NGUYỄN TUẤN HOÀNG	ÂN	18/09/2001		Kinh	Công Giáo	Hải Phòng	2/82B, Khu phố 5, Phường Tân Triều	2/82B, Khu phố 5, Phường Tân Triều		12/12	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	07/08/2023	Trường Đại học Đồng Nai			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỌ SỐ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nghiệp Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngàn h	Loại hình đạo tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác				
4			NGUYỄN THỊ	PHONG		17/11/1994	Kinh	Không	Nghệ An	18 hẻm 1, Tổ 60, Khu phố 4B, Phường Trảng Dài	18 hẻm 1, Tổ 60, Khu phố 4B, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	06/06/ 2017	Trườn g Đại học Sư phạm TP.HC M	Văn bằng 2: Ngôn ngữ Anh		Cơ bản		Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III
5			NGUYỄN NGỌC	ÁNH		23/09/1999	Kinh	Công Giáo	Bắc Ninh	722/68, Xa lộ Hà Nội, Tổ 18, Khu phố 35, Phường Tam Hiệp	722/68, Xa lộ Hà Nội, Tổ 18, Khu phố 35, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	15/09/ 2021	Trườn g Đại học Đồng Nai			Nâng cao		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
6			ĐỖ THỊ NGỌC	HÀ		26/10/2000	Kinh	Không	Đồng Nai	Tổ 7, Khu phố 1, Phường Tân Triều	Tổ 7, Khu phố 1, Phường Tân Triều		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	29/08/ 2022	Trườn g Đại học Ngân hàng			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
7			NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG		01/11/1990	Kinh	Không	Hưng Yên	313/110 /25, Khu phố 5B, Phường Long Bình	313/110/ 25, Khu phố 5B, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Hóa học	Vừa học vừa làm	02/04/ 2015	Trườn g Đại học Đồng Nai	Trình độ B		Ứng dụng (B)		Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SƠ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nhiệm Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngành h	Loại hình đạo tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác				
8			PHẠM THỊ THÙY	LINH		17/09/1998	Kinh	Không	Thái Bình	43/C3, Tổ 10, Khu phố Tân Bình, Phường Trần Biên	43/C3, Tổ 10, Khu phố Tân Bình, Phường Trần Biên		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiến g Anh	Chính quy	15/09/ 2020	Trườn g Đại học Đồng Nai	B2 (VST EP)		Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
9			LÊ THỊ	VÂN		10/11/1998	Kinh	Không	Thanh Hóa	63C, Tổ 6, Khu phố 5, Phường Trảng Dài	63C, Tổ 6, Khu phố 5, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiến g Anh	Chính quy	17/08/ 2020	Trườn g Đại học Đồng Nai		Tiếng Trung (HSK4)	Nâng cao		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
10			ĐÌNH THỊ NGỌC	DIỆP		22/12/2003	Kinh	Không	Ninh Bình	75A/6, Tổ 6/3, Khu phố Long Điềm, Phường Long Hưng	75A/6, Tổ 6/3, Khu phố Long Điềm, Phường Long Hưng		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiến g Anh	Chính quy	25/06/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai					Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
11			ĐỒNG LÃ DIỆU THIÊN	LAN		09/04/1997	Kinh	Không	Đồng Nai	5/79, Khu phố 12, Phường Long Bình	5/79, Khu phố 12, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Hóa học	Chính quy	17/09/ 2021	Trườn g Đại học Đồng Nai	Trình độ B		Cơ bản		Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SƠ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nghiệp Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngàn h	Loại hình đạo tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác				
12			HUỖNH THỊ NGỌC	THANH		31/08/1982	Kinh	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	144B, Nguyễn Văn Khạ, Ấp 7, Xã Tân Hội, TP.HC M	246, Tỉnh lộ 823, Ấp Gò Cao, Xã Hậu Nghĩa, Tỉnh Tây Ninh		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	08/07/ 2023	Trườn g Đại học Lạc Hồng			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
13			LÊ THỊ BẢO	CHÂU		15/10/2001	Kinh	Không	Tây Ninh	160/65, Khu phố 34, Phường Tam Hiệp	160/65, Khu phố 34, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	02/06/ 2023	Trườn g Đại học Sư phạm TP.HC M			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
14			TRƯỜNG THỊ MỸ	THÀNH		21/04/2003	Kinh	Không	Huế	D578B, Khu phố 30, Phường Long Bình	D578B, Khu phố 30, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	25/06/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai	B1 (VST EP)		Cơ bản		Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III
15			VŨ NGỌC KHÁNH	HOÀNG		08/07/2003	Kinh	Không	Hưng Yên	141/88 A, Khu phố 2, Phường Tân Triều	141/88A, Khu phố 2, Phường Tân Triều		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	25/09/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
16			PHẠM VŨ TRỌNG	ĐẠT	01/08/2003		Kinh	Công Giáo	Đồng Nai	60, Tờ 6, Khu phố Gò Me, Phường Trần Biên	60, Tờ 6, Khu phố Gò Me, Phường Trần Biên		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	25/06/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SỐ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nhiệm Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngành h	Loại hình đạo tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác				
17			TRẦN THỊ	DUYÊN		28/02/1992	Kinh	Không	Ninh Bình	Tổ 14, Khu phố 4C, Phường Trảng Dài	Tổ 14, Khu phố 4C, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiến g Anh	Chính quy	09/09/ 2015	Trườn g Đại học Sư phạm TP.HC M					Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
18			NGUYỄN MINH	THẢO		29/01/2003	Kinh	Không	Bắc Ninh	Tổ 53, Khu phố 4C, Phường Trảng Dài	Tổ 53, Khu phố 4C, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiến g Anh	Chính quy	25/06/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai					Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
19			MAI THU	PHƯƠNG		07/02/1986	Mườ ng	Không	Thanh Hóa	Tổ 23, Khu phố 3A, Phường Trảng Dài	Tổ 23, Khu phố 3A, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	17/07/ 2008	Trườn g Đại học Khoa học Huế				DT Mườ ng	Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III
20			LÊ HỮU	HẢI	28/05/1987		Kinh	Không	Thanh Hóa	36/3V, Tổ 2, Khu phố 11, Phường Tam Hiệp	36/3V, Tổ 2, Khu phố 11, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Sinh học	Chính quy	26/08/ 2009	Trườn g Đại học Vinh			Cơ bản		Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III
21			PHAN THỊ MINH	KHUÊ		01/03/2001	Kinh	Không	Hưng Yên	41B1, Khu phố 11, Phường Tân Triều	41B1, Khu phố 11, Phường Tân Triều		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	28/06/ 2024	Trườn g Đại học Đồng Nai					Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SỐ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nghiệp Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngàn h	Loại hình đạo tạo			Tiền g Anh	Ngoại ngữ khác				
22			NGUYỄN THIÊN	PHÚ	20/05/1992		Kinh	Công Giáo	Lâm Đồng	200/2, Hưng Đạo Vương, Khu phố Quyết Thắng, Phường Trần Biên	200/2, Hưng Đạo Vương, Khu phố Quyết Thắng, Phường Trần Biên		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	01/07/ 2024	Trườn g Đại học Quốc tế Hong Bàng					Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
23			NGUYỄN THỊ THỦY	TRANG		06/09/2001	Kinh	Không	Thanh Hóa	Tổ 14, Khu phố 4A, Phường Trảng Dài	Tổ 14, Khu phố 4A, Phường Trảng Dài		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	07/08/ 2023	Trườn g Đại học Sư phạm TP.HC M			Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
24			NGUYỄN MAI	THANH		03/11/1992	Kinh	Công Giáo	Hải Dươn g	95/10A, Khu phố 9, Phường Hố Nai	95/10A, Khu phố 9, Phường Hố Nai		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	05/07/ 2016	Trườn g Đại học Đồng Nai		Tiếng Trung (HSK5)	Ứng dụng (B)		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
25			NGUYỄN PHAN THỦY	TRANG		05/03/2000	Kinh	Không	Bắc Ninh	E324, Khu phố 32, Phường Long Bình	E324, Khu phố 32, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	26/08/ 2022	Trườn g Đại học Đồng Nai		Tiếng Trung (HSK3)	Cơ bản		Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III
26			NGUYỄN THỊ THANH	MAI		13/02/2002	Kinh	Không	Hưng Yên	9A, Tổ 11, Khu phố 12, Phường Tam Hiệp	9A, Tổ 11, Khu phố 12, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	28/06/ 2024	Trườn g Đại học Đồng Nai	B2 (VST EP)		Cơ bản		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SƠ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nghiệp Hạng	
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngàn h	Loại hình đạo tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác					
27			NGUYỄN THỊ	THUYỀN		12/11/1992	Kinh	Không	Hà Nội	230/36 A, Tổ 8, Khu phố 1, Phường Tam Hiệp	230/36A, Tổ 8, Khu phố 1, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Thạ c sĩ	Sinh học	Chính quy	30/01/ 2018	Trườn g Đại học Sư phạm Hà Nội	Bậc 3					Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III
28			LÊ THỊ	HẠNH		10/01/1993	Kinh	Không	Hà Tĩnh	Thôn vực Rồng, Xã Sơn Tiến, Tỉnh Hà Tĩnh	387, Đường Bùi Trọng Nghĩa, Phường Trảng Đài		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Địa Lý	Chính quy	12/06/ 2015	Trườn g Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng					Giáo viên Địa Lý	Giáo viên THCS hạng III	
29			TRỊNH THANH	NHÀN		05/09/2003	Kinh	Không	Thanh Hóa	19 hẻm 90, Khu phố 32, Phường Tam Hiệp	19 hẻm 90, Khu phố 32, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	25/09/ 2025	Trườn g Đại học Đồng Nai	B1 (Apti s)		Nâng cao		Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III	
30			NGUYỄN NGỌC	LINH		24/12/1995	Kinh	Không	Cà Mau	115, Hoàng Bá Bích, Khu phố 32, Phường Long Bình	115, Hoàng Bá Bích, Khu phố 32, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhâ n	Ngô n ngữ Anh	Chính quy	07/09/ 2017	Trườn g Đại học Tây Đô			Ứng dụng (A& B)		Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	
31			NGUYỄN VŨ TRƯỜNG	AN	14/03/2001		Kinh	Công Giáo	Hải Phòng	M1/57C , Khu phố 5, Phường Tân Triều	M1/57C, Khu phố 5, Phường Tân Triều		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Ngữ Văn	Chính quy	07/08/ 2023	Trườn g Đại học Đồng Nai	A2 (Apti s)					Giáo viên Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SƠ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thàn h phần bản thân hiện nay	Trìn h độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nghị hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trì nh độ	Chu yên ngàn h	Loại hình đạo tạo			Tiền g Anh	Ngoại ngữ khác				
32			PHẠM CÔNG	LÝ	28/05/1980		Kinh	Tin Lành	Đồng Tháp	38/189 A, Tổ 100, Khu phố 23, Phường Tam Hiệp	38/189A, Tổ 100, Khu phố 23, Phường Tam Hiệp		12/1 2	Kỹ sư	Điện khí hóa & cung cấp điện	Tại chức	23/11/ 2007	Trườn g Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HC M	Trình độ B		Ứng dụng (B)		Giáo viên Công Nghệ	Giáo viên THCS hạng III
33			BÙI NGỌC LAN	HƯƠNG		15/03/2001	Kinh	Công Giáo	Hải Phòng	93/81/4, Khu phố 8, Phường Tân Triều	93/81/4, Khu phố 8, Phường Tân Triều		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Tiền g Anh	Chính quy	07/03/ 2024	Trườn g Đại học Đồng Nai					Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III
34			HOÀNG ĐÌNH	CƯỜNG	20/10/1995		Kinh	Không	Hung Yên	Tổ 19, Khu phố Vườn Dừa, Phường Phước Tân	Tổ 19, Khu phố Vườn Dừa, Phường Phước Tân		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Hóa học	Chính quy	01/06/ 2018	Trườn g Đại học Sư phạm TP.HC M			Cơ bản		Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệ m	
35			NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG		04/09/1982	Kinh	Không	Phú Thọ	47A, Đường 13, Phường Long Bình	47A, Đường 13, Phường Long Bình		12/1 2	Kỹ sư	Công nghệ Hóa học	Chính quy	15/10/ 2007	Trườn g Đại học Công nghị ệp TP.HC M	Trình độ B		Văn phòn g (A)		Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệ m	
36			CAO THỊ HẰNG	NGA		11/09/1990	Kinh	Không	Hà Tĩnh	SN7, Tổ 1, Ấp Gia Canh 5, Xã Định Quán	SN7, Tổ 1, Ấp Gia Canh 5, Xã Định Quán		12/1 2	Cử nhâ n	Sư phạ m Vật Lý	Vừa học vừa làm	26/11/ 2013	Trườn g Đại học Đồng Nai	Trình độ B		Cơ bản		Giáo viên Công Nghệ	Giáo viên THCS hạng III

STT	ST T HỒ SỐ	M Ã SỐ	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Hộ khẩu		Thành phần bản thân hiện nay	Trình độ văn hóa	Trình độ CM			Năm cấp văn bằng, Chứng chỉ	Cơ sở đào tạo	Ngoại ngữ		Tin học	Ưu tiên	Dự tuyển	Đăng ký thi chức danh nghề nhiệm Hạng
					Nam	Nữ				Thường trú	Hiện nay			Trình độ	Chuyên ngành	Loại hình đào tạo			Tiến g Anh	Ngoại ngữ khác				
37			DƯƠNG THỊ QUỲNH	NGA		01/12/1999	Kinh	Không	Quảng Trị	21, Đường 50, Phường Cát Lái, TP.HC M	21, Đường 50, Phường Cát Lái, TP.HCM		12/1 2	Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Chính quy	02/06/ 2021	Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Huế			Cơ bản		Giáo viên Sinh học	Giáo viên THCS hạng III
38			LÊ CÔNG	HOAN	01/06/1987		Kinh	Không	Thanh Hóa	123/99, Khu phố 10, Phường Long Bình	123/99, Khu phố 10, Phường Long Bình		12/1 2	Cử nhân	Triết học	Chính quy	08/07/ 2010	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Trình độ B		Kỹ thuật viên Tin học		Giáo viên GD&ĐT	Giáo viên THCS hạng III

Danh sách có 38 thí sinh.